

Bản án số: 55/2022/HS-ST

Ngày: 31-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Đức Thiện

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Cao Văn Truyen

2. Ông Ngô Hồng Khánh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Trung Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Lê Anh Pha - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Đình Q**, tên gọi khác: không; Sinh ngày: 14/03/1983 tại tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: đường A, tổ 57, phường B, quận L, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quốc T (sinh năm 1962) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1962); Vợ: Lê Thị Minh C (sinh năm 1985 ); có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014;

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Bà Trần Thị Lan Đ, sinh năm 1977; Nơi đăng ký hộ khẩu: đường Đ, phường T, quận H, thành phố Đ; Chỗ ở: Thôn S, xã H, huyện V, thành phố Đ (đã chết).

Đại diện người bị hại: Anh Trần Hoàng N, sinh năm 2000; Nơi đăng ký hộ khẩu: đường Đ, phường T, quận H, thành phố Đ; Chỗ ở hiện nay: phường K, quận C, thành phố Đ và Trần Thị Thụy T, sinh năm 2016; Địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện H, thành phố Đ (là con ruột của bà Đ). Người giám hộ của Trần Thị Thụy T là anh Trần Hoàng N, sinh năm 2000 (là anh ruột). Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 và bà Mai Thị Kim T, sinh năm 1964; Cùng địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện V, thành phố Đ (vắng mặt).

- *Bị đơn dân sự:* Công ty cổ phần Thương mại Vận tải T; Trụ sở: 59 Huỳnh Tấn P, phường B, quận H, thành phố Đ. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đ, sinh năm 1969; chức danh: Giám đốc (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1981 - Luật sư Công ty Luật TNHH Hai thành viên S; Địa chỉ: Trưng Nữ V, thành phố Đ (có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 13/8/2018, Trần Đình Q được Sở Giao thông vận tải thành phố Đ cấp Giấy phép lái xe hạng FC số số 480105481432. Từ ngày 01/01/2022, Trần Đình Q ký kết hợp đồng lao động làm việc ở vị trí lái xe chở hàng hóa tại Công ty cổ phần Thương mại vận tải T do ông Lê Đ làm Giám đốc, theo Hợp đồng lao động số 06/2022/HĐLĐ. Vào chiều ngày 13/4/2022, ông Lê Đ chỉ đạo cho Trần Đình Q điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 43H-014.60 kéo theo sơmi rơ-moóc biển kiểm soát 43R-020.71 đến đường Nguyễn T, quận C, thành phố Đ để cầu hàng vận chuyển cho khách. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, Q điều khiển xe lưu thông trên đường Trường Sơn hướng quận C đi huyện V. Khi đi đến ngã tư giao nhau với đường tránh N, Quốc lộ 14B và đường cao tốc Đ – Q thì Q điều khiển xe rẽ phải lưu thông trên đường tránh N hướng đi Hầm Hải Vân rồi tiếp tục đi đến ngã tư giao nhau với đường Nguyễn T thì Q điều khiển xe ô tô rẽ phải theo hướng huyện Hoà Vang đi quận C, bắt đầu đi vào khu vực có biển báo bắt đầu khu vực đông dân cư. Khi Q điều khiển xe đến ngã tư giao nhau giữa đường Nguyễn T là đường ưu tiên với đường liên thôn Q2 - Q5, đường số 10B là hai đường không ưu tiên, có gắn biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên và tín hiệu đèn giao thông (*đèn vàng và dòng chữ “Chú ý quan sát” màu vàng nhấp nháy liên tục*). Tuy nhiên, Q vẫn không giảm tốc độ xe ô tô đầu kéo để có thể dừng lại một cách an toàn mà vẫn điều khiển xe với tốc độ 47km/h, đồng thời không chú ý quan sát nên không phát hiện được xe mô tô biển kiểm soát 43H4-9716 do bà Trần Thị Lan Đ điều khiển lưu thông trên đường liên thôn Q2 - Q5, thuộc thôn Q5, xã L, huyện V, thành phố Đ đã vào giao lộ từ trước và đang hướng về trung tâm giao lộ để lưu thông về đường số 10B dẫn đến phía trước đầu xe ô tô tông vào hông bên phải xe mô tô. Sau va chạm, xe mô tô bị kéo xuống gầm xe ô tô đầu kéo một đoạn 18,80 mét thì dừng lại, còn bà Trần Thị Lan Đ ngã văng ra đường cách bánh trước bên phải trục trước xe ô tô đầu kéo 4,45 mét và bị đa chấn thương, tử vong tại hiện trường. Sau va chạm, Trần Đình Q xuống xe, gọi cấp cứu nhưng nạn nhân đã tử vong nên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V để trình diện và khai nhận sự việc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 46/TgT ngày 25/4/2022 của Trung tâm pháp y thành phố Đ kết luận: “*Nguyên nhân tử vong của bà Trần Thị*

*Lan Đ là đa chấn thương, nạn nhân ngừng tim, ngừng thở và tử vong tại hiện trường”.*

***Vật chứng tạm giữ:***

- 01 xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 43H-014.60 kéo theo sơmi rơ-moóc mang biển kiểm soát 43R-020.71;
- 01 giấy phép lái xe hạng FC, số 480105481432, mang tên Trần Đình Q, do Sở Giao thông vận tải thành phố Đ cấp ngày 13/8/2018;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 43010063; biển đăng ký 43H-014.60, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đ cấp ngày 08/11/2021;
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơmi rơ moóc số 002406; biển đăng ký 43R-020.71 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đ cấp ngày 06/12/2017;
- 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA0303688, biển đăng ký: 43R-020.71 do Cơ sở kiểm định số 2 Trung tâm kiểm định xe cơ giới Đ cấp ngày 20/12/2021;
- 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA0302463, biển đăng ký: 43H-014.60 do Cơ sở kiểm định số 2 Trung tâm kiểm định xe cơ giới Đ cấp ngày 08/11/2021;
- 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 21BB210747564, tên chủ xe: Công ty cổ phần thương mại vận tải T, biển đăng ký: 43H-014.60, do Công ty Bảo hiểm Bưu điện Đ thuộc Tổng Công ty Bảo hiểm Bưu điện cấp ngày 05/11/2021;
- 01 Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, phía sau đuôi xe có gắn biển kiểm soát 43H4-9716;
- 01 bản photocopy giấy phép lái xe hạng A1, số K764083, mang tên Trần Thị Lan Đ, do Sở Giao thông công chính thành phố Đ cấp ngày 12/3/2003.

***\* Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện***

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là tại ngã tư giao nhau giữa đường ưu tiên Nguyễn T với đường không ưu tiên liên thôn Q2 – Q5, đường số 10B thuộc thôn Q5, xã L, huyện V, thành phố Đ. Đường Nguyễn T rộng 14,60 mét là đường đôi, được chia thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau, ngăn cách nhau bởi dải phân cách cứng, cố định rộng 15 mét. Điểm của hai đầu dải phân cách tại ngã tư cách nhau 39,40 mét. Phần đường xảy ra tai nạn giao thông rộng 6,85 mét được trải thảm nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế. Đường liên thôn Q2-Q5 rộng 6,90 mét được chia thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau, ngăn cách nhau bởi vạch kẻ đường nét đứt, không liên tục, màu trắng.

- Chọn mốc hiện trường và mép đường chuẩn:

+ Chọn trụ điện chiếu sáng ký hiệu XLĐN84APC ở bên phải đường Nguyễn T theo hướng huyện V đi quận C làm mốc hiện trường.

+ Chọn mép đường bên phải đường Nguyễn T theo hướng huyện V đi quận C làm mép đường chuẩn, tất cả các số đo đều được kéo vuông góc vào mép chuẩn.

- Phương tiện, tang vật, dấu vết ghi nhận được:

+ Sau tai nạn, xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 43H-014.60 kéo theo somi rơ-moóc mang biển kiểm soát 43R-020.71 đỗ tại ngã tư, trên phần đường hướng huyện Vang đi quận C của đường Nguyễn T, đầu xe quay về hướng đi quận C, đuôi xe quay về hướng đi huyện V. Trục lốp trước bên phải xe ô tô cách mép chuẩn 03,95 mét. Trục lốp sau bên phải xe ô tô cách mép chuẩn 03,02 mét. Trục lốp sau cùng bên phải của somi rơmoóc cách mép chuẩn 03,35 mét. Trục lốp xe đầu tiên bên phải của rơmoóc cách mép chuẩn 03,47 mét.

+ Trên mặt đường, xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 43H-014.60 kéo theo somi rơmoóc mang biển kiểm soát 43R-020.71 để lại hai vết su lốp. Vết su lốp bên phải rộng 0,83 mét, dài 15,20 mét, đầu vết cách mép chuẩn 03,85 mét, điểm cuối vết nằm ngay trục sau xe ô tô. Vết su lốp bên trái rộng 0,56 mét, dài 16 mét, đầu vết su cách mép đường chuẩn 05,90 mét, cuối vết là ngay bánh xe ô tô bên trái. Trục trước bên trái xe ô tô cách mép phải dải phân cách 4,50 mét.

+ Sau tai nạn, xe mô tô biển kiểm soát 43H4-9716 ngã sang trái, đầu xe quay về hướng V dưới gầm, cạnh bánh xe ô tô bên phải. Trục trước xe mô tô cách mép chuẩn 4,80 mét, trục lốp sau xe mô tô cách mép chuẩn 4,60 mét, cách trục trước bên phải xe ô tô 0,70 mét.

+ Trên mặt đường, xe mô tô để lại hệ thống vết xước không liên tục dài 18,80 mét, đầu vết xước cách mép chuẩn 4,83 mét, cách đầu vết su lốp bên phải 01,25 mét, cách đầu vết su lốp bên trái 1,65 mét, cách mép đường bên trái 24,70 mét và cách vạch kẻ đường dành cho người đi bộ 25,10 mét, cách trục lốp sau cùng bên phải somi rơmoóc 3,80 mét. Điểm cuối vết xước là toàn bộ mặt bên trái của xe mô tô.

+ Từ vị trí trục bánh xe sau cùng bên phải của somi rơmoóc về hướng huyện Hòa Vang 55 mét bên phải đường có đặt biển báo cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, trên dải phân cách có đặt trụ đèn tín hiệu và dòng chữ “chú ý quan sát” cùng màu vàng, nhấp nháy liên tục.

+ Trục lốp trước bên phải xe ô tô cách mốc hiện trường 10,70 mét. Trên mặt đường dưới gầm xe có vùng mảnh vỡ nhựa rơi vãi có kích thước trên diện (8,4x3,5) mét, tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường chuẩn 1,6 mét.

+ Sau tai nạn, nạn nhân nằm ngửa đầu quay vào lề đường, chân quay vào hướng đầu xe ô tô, đầu nạn nhân cách mép chuẩn 1,1 mét, cách trục sau xe mô tô 4,30 mét và cách trục bánh lốp trước bên phải xe ô tô 4,45 mét, đầu nạn nhân cách mép chuẩn 2,3 mét.

+ Trên đường liên thôn Q2 – Q5 phía bên phải theo hướng L đi S có đặt một biển báo hiệu giao nhau với đường ưu tiên, tại biển báo cách mép đường Nguyễn T 24,50 mét và cách gờ giảm tốc 01,30 mét. Từ vị trí biển báo kéo về hướng L bên phải 11,80 mét có đặt một biển báo hiệu màu xanh có dòng chữ màu trắng “*đi chậm chú ý quan sát*” tại biển báo cách mép cuối của vạch kẻ đường 4,80 mét.

#### **\* Kết quả khám nghiệm phương tiện thể hiện**

- Khám nghiệm xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 43H-014.60 kéo theo somi rơmoóc mang biển kiểm soát 43R-020.71

(1) Mặt ngoài phía trước bên trái cản trước có bám dính chất màu đen nhợt dần theo hướng từ dưới lên trên, kích thước trên diện (8x4)cm. Điểm thấp nhất

cách mặt đất 64cm. Tại vị trí này có vết trượt xước, mài mòn làm mất sơn màu trắng kích thước (5x3)cm. Tại vị trí cách tâm của dấu vết này 8cm về phía bên trái có bám dính chất màu đen kích thước (16x25)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 62cm. Tại vị trí này có một vết trượt xước, mất sơn kích thước (10x0,2)cm.

(2) Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ biển số gắn phía trước đầu xe ô tô bị bể, vỡ nhiều về phía bên trái kích thước (34x18)cm, tại vùng bể vỡ này có bám dính chất màu đen kích thước (20x8)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 61cm. Khung kim loại của biển số bị cong gập theo hướng từ trước về sau, áp sát cản trước xe ô tô. Tại vị trí cách mép ngoài cùng bên trái của biển số 02 cm về phía bên trái của 01 (một) vết trượt xước, tróc sơn, bám dính chất màu đen kích thước (12x7)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 65cm.

(3) Mặt ngoài bên phải cản trước có vết trượt xước, tróc sơn kích thước (27x10)cm, trên vùng vết này có bám dính chất màu đỏ (nghĩ là sơn của xe mô tô có liên quan) kích thước (5x3)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất là 69cm.

(4) Mặt dưới đoạn phía trước cacte có bám dính chất màu đỏ kích thước (4x1)cm (nghĩ là sơn của xe mô tô có liên quan), 02 vết trượt xước, mài mòn kim loại làm mất sơn có chiều hướng từ trước về sau kích thước lần lượt là (8,5x7)cm và (6x1)cm, 01 vết lún móp kim loại theo hướng từ ngoài vào trong kích thước (10x3)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 51cm.

(5) Mặt dưới bên phải trục xe thứ nhất có hai vết làm sạch bụi kích thước lần lượt là (4x2)cm và (10x5)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất lần lượt là 30cm và 36cm.

(6) Mặt ngoài má lốp bên trái của lốp xe bên phải của trục thứ nhất có 02 vết làm sạch bụi có kích thước lần lượt là (68x5)cm và (45x7)cm.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống lái, phanh, đèn, còi, gương, lốp, gạt nước hoạt động bình thường, các lốp xe có hơi.

- *Phần khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 43H4-9716*

(1) Toàn bộ các bộ phận của phần phía trước xe mô tô bị bể, vỡ, cong móp, biến dạng, cụ thể:

- Vành bánh xe phía trước bị bể, vỡ, gãy, rời ra khỏi trục xe, còn trơ lại các tâm xe; lốp xe và săm xe của bánh trước bị đứt, rơi ra khỏi vành xe.

- Phần bên trái của chắn bùn bánh trước bị bể, vỡ nhựa, kích thước (35x20)cm.

- Phần mặt nạ phía trước, manh chắn gió bên phải bị bể vỡ, gãy rời ra khỏi thân xe.

- Mặt ngoài phía trước manh chắn gió bên trái bị mài mòn, trượt xước nhựa, kích thước (40x10)cm, có bám dính chất nhớt màu đen.

- Ghi đông cầm lái bị cong móp, biến dạng nhiều về phía bên trái theo hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau. Toàn bộ hệ thống đèn pha, đèn xi nhan phía trước đồng hồ đo tốc độ, công tắc bị bể, vỡ, rơi mất, còn trơ lại các thiết bị dẫn điện.

(2) Cản sang số bị cong móp, biến dạng theo hướng áp sát vào thân máy. Góc chân trước bên trái bị biến dạng, cong theo hướng từ trên xuống dưới từ sau về trước.

(3) Bên phải lóc máy bị bể, vỡ kim loại lộ các chi tiết bên trong, kích thước

(3x3)cm. Góc chân trước bên phải bị biến dạng, cong theo hướng từ trước về sau, ốp su góc chân này bị rơi mất.

(4) Toàn bộ các bộ phận: Yên xe, ốp nhựa hai bên hông xe bị bể, vỡ; thùng nhiên liệu bị cong, móp theo hướng từ trên xuống dưới; bình ắc quy bị rơi ra ngoài, mặt ngoài hông xe bên trái bị bào mòn nhựa kích thước (60x22)cm. Yên xe bị rơi mất.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Xe bị hư hỏng nặng, không kiểm tra được hệ thống lái, hệ thống hãm, đèn, còi,... Gương chiếu hậu, đèn bị rơi mất, lớp xe trước bị hư hỏng, đứt sãm, lớp; lớp sau có hơi, hoạt động bình thường.

*Trách nhiệm dân sự:* Sau tai nạn, Trần Đình Q đã chủ động bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân với tổng số tiền là 170.000.000 đồng. Đại diện gia đình nạn nhân là anh Trần Hoàng N đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Trần Đình Q.

Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố Trần Đình Q về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình Q trình bày nội dung sự việc và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Đình Q phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Đình Q từ 15 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; tuyên giao bị cáo về Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục và đề nghị ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo Quân.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Đình Q đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 170.00.000 đồng. Đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập.

#### ***Về xử lý vật chứng:***

- Đối với 01 xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 43H-014.60 kéo theo sơmi rơ-moóc mang biển kiểm soát 43R-020.71 và các giấy tờ có liên quan, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Công ty cổ phần thương mại vận tải T là đúng pháp luật nên không đề cập.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius. Qua giám định số khung số máy, Cơ quan điều tra đã đăng thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục điều tra xử lý sau.

- Đối với biển kiểm soát 43H4-9716 gắn trên xe mô tô Yamaha Sirius, qua xác minh xác định biển kiểm soát đăng ký này là của xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn xanh do ông Nguyễn Văn T đứng tên chủ xe. Qua làm việc, ông T trình bày vào năm 2010, vợ của ông là Mai Thị Kim Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43H4-9716 đi Chợ Hòa Khánh thuộc địa bàn phường B, quận C,

thành phố Đà Nẵng và để xe ở phía trước công chợ thì bị mất trộm. Sau đó, ông Nguyễn Văn T cùng vợ đã trình báo cho Công an phường B. Tuy nhiên, từ thời điểm đó cho đến nay vẫn chưa xác định được đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp. Ngày 09/6/2022, Cơ quan điều tra đã có Công văn số: 592/CSĐT-ĐTTH về việc chuyển nguồn tin về tội phạm trên cho Cơ quan CSĐT Công an quận C, thành phố Đ thụ lý, xác minh theo thẩm quyền.

- Đối với 01 bản photocopy giấy phép lái xe hạng A1, số K764083, mang tên Trần Thị Lan Đ, do Sở Giao thông công chính TP Đ cấp ngày 12/3/2003 hiện đang lưu trữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng FC, số 480105481432, mang tên Trần Đình Q, do Sở Giao thông vận tải TP Đ cấp ngày 13/8/2018 đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án nên đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo tranh luận với đại diện Viện kiểm sát: Thưa HĐXX, bị cáo Trần Đình Q tham gia giao thông nhưng không chú ý quan sát và gây tai nạn, tai nạn xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã đến Công an để trình báo sự việc; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, là lao động chính duy nhất trong gia đình, bị cáo đang nuôi vợ và hai con còn nhỏ đang tuổi đi học, vợ bị cáo hay ốm đau, không có công ăn việc làm; bị cáo có bác ruột là Trần Đình D là liệt sĩ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã vay mượn tiền để bồi thường khắc phục cho gia đình người bị hại, đại diện gia đình người bị hại xin miễn hình phạt, xin giảm nhẹ cho bị cáo Q. Thưa HĐXX, tôi thống nhất với vị đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Q. Về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo Q được hưởng án treo, giao bị cáo Q về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục; đề nghị HĐXX cho bị cáo Q một mức án khởi điểm mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo có điều kiện được cải tạo lao động để nuôi sống bản thân và gia đình.

- Bị cáo Trần Đình Q thống nhất với lời bào chữa của luật sư và không bổ sung gì.

- Ông Lê Đ đại diện Bị đơn dân sự không có ý kiến tranh luận gì.

- Bị cáo Trần Đình Q nói lời sau cùng: Thưa HĐXX, bị cáo rất buồn và hối hận khi gây tai nạn cho bà Trần Thị Lan Đ, bị cáo rất ăn năn về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo một mức án nhẹ nhất và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lao động nuôi sống bản thân và gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy

tổ và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh đối với bị cáo: Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; đối chiếu với biên bản khám nghiệm hiện trường; bản ảnh hiện trường; biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; bản ảnh khám phương tiện; biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; biên bản về việc trích xuất dữ liệu camera; kết luận giám định; biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi; bản kết luận giám định pháp y về tử thi cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/4/2022, bị cáo Trần Đình Q điều khiển xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 43H-014.60 kéo theo sơmi rơ-moóc mang biển kiểm soát 43R-020.71 lưu thông trên đường ưu tiên Nguyễn T vào giao lộ giao nhau với đường không ưu tiên liên thôn Q2 – Q5, đường số 10B trên địa phận xã L, huyện V, thành phố Đ, có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên và tín hiệu đèn giao thông nhấp nháy liên tục, thuộc khu vực đông dân cư nhưng bị cáo Q không giảm tốc độ xe ô tô để có thể dừng lại một cách an toàn, không chú ý quan sát nên không phát hiện được xe mô tô biển kiểm soát 43H4-9716 do bà Trần Thị Lan Đ điều khiển đã vào giao lộ từ trước và đang hướng về trung tâm giao lộ để lưu thông về đường số 10B dẫn đến phía trước đầu xe ô tô tông vào hông bên phải xe mô tô do bà Đào điều khiển gây tai nạn giao thông, hậu quả làm bà Trần Thị Lan Đ bị đa chấn thương, tử vong tại hiện trường.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 46/TgT ngày 25/4/2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở y tế thành phố Đ kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Trần Thị Lan Đ là đa chấn thương; Nạn nhân ngừng tim, ngừng thở và tử vong tại hiện trường. Hành vi của bị cáo Trần Đình Q đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Trần Đình Q là người trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, khi tham gia giao thông bị cáo đã không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ năm 2008; vi phạm khoản 1, khoản 5 Điều 5 của Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, dẫn đến tông vào xe do bà Trần Thị Lan Đ điều khiển và hậu quả là bà Đ tử vong tại chỗ; hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ cũng như sự an toàn về tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác; bị cáo tham gia giao thông nhưng vi phạm quy định về khoảng cách an toàn đối

với phương tiện khi tham gia giao thông, không chú ý quan sát, lỗi gây tai nạn dẫn đến hậu quả bà Trần Thị Lan Đ chết là do bị cáo. Do đó phải xử lý nghiêm, mức hình phạt phải tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục, tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Đình Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; đại diện người bị hại xin miễn hình phạt, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình, vợ bị cáo không có việc làm, hiện đang nuôi hai con nhỏ; bị cáo có bác ruột là Trần Đình D là liệt sĩ hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; việc phạm tội là do lỗi vô ý, cần thả. Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù; bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng có tác dụng răn đe, phù hợp với Điều 65 của Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao như đề nghị của luật sư người bào chữa cho bị cáo và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đã nhận số tiền mà bị cáo đã bồi thường 170.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 43H-014.60 kéo theo sơmi rơ-moóc mang biển kiểm soát 43R-020.71 và các giấy tờ có liên quan, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Công ty cổ phần T là có căn cứ đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius. Qua giám định số khung số máy, Cơ quan điều tra đã đăng thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục điều tra xử lý sau.

- Đối với biển kiểm soát 43H4-9716 gắn trên xe mô tô Yamaha Sirius, qua xác minh xác định biển kiểm soát đăng ký này là của xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn xanh do ông Nguyễn Văn T đứng tên chủ xe. Qua làm việc, ông T trình bày vào năm 2010, vợ của ông là bà Mai Thị Kim Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43H4-9716 đi Chợ K thuộc địa bàn phường B, quận C, thành phố

Đ và để xe ở phía trước công chợ thì bị mất trộm. Sau đó, ông Nguyễn Văn T cùng vợ đã trình báo cho Công an phường B. Tuy nhiên, từ thời điểm đó cho đến nay vẫn chưa xác định được đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp. Ngày 09/6/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hoà Vang đã có Công văn số: 592/CSĐT-ĐTTH về việc chuyển nguồn tin về tội phạm trên cho Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng thụ lý, xác minh theo thẩm quyền.

- Đối với 01 bản photocopy giấy phép lái xe hạng A1, số K764083, mang tên Trần Thị Lan Đ, do Sở Giao thông công chính TP Đ cấp ngày 12/3/2003 hiện đang lưu trữ tại hồ sơ vụ án đã được đánh số bút lục nên cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng FC, số 480105481432, mang tên Trần Đình Quân do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13/8/2018 đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án nên căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[9] Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo với mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là xử mức hình phạt thấp nhất mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Hội đồng xét xử cho bị cáo Q được hưởng án treo và xử phạt bị cáo trong mức đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đã thể hiện chính sách nhân đạo khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Đình Q phải chịu theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Trần Đình Quân phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 31 tháng 8 năm 2022.

Tuyên giao bị cáo Trần Đình Q về Ủy ban nhân dân phường B, quận C, thành phố Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Trần Đình Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Tuyên xử: Trả lại cho bị cáo Trần Đình Q 01 giấy phép lái xe hạng FC, số 480105481432, mang tên Trần Đình Q do Sở Giao thông vận tải thành phố Đ cấp ngày 13/8/2018 đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

**3. Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Buộc bị cáo Trần Đình Q phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo và bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc kể từ ngày niêm yết trích sao bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện V;
- VKSND TP. Đ;
- Tòa án nhân dân TP. Đ;
- Sở tư pháp TP. Đ;
- Chi cục THADS huyện V;
- Công an huyện V;
- Cơ quan điều tra CA huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Đức Thiện**